

Số/No: 546/CBTT-CTI

Đồng Nai, ngày 22 tháng 10 năm 2026
Dong Nai, October 22, 2026

Vv: CBTT Nghị quyết Đại hội đồng
cổ đông bất thường năm 2026
thông qua bằng hình thức lấy ý kiến
cổ đông bằng văn bản/ Resolution
of the 2026 Extraordinary General
Meeting of Shareholders adopted
by written shareholder
consultation.

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
PERIODIC INFORMATION DISCLOSURE**

Kính gửi:

Ủy ban Chứng khoán nhà nước
Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam
Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội
Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh

To:

*The State Securities Commission
Vietnam Stock Exchange
Hanoi Stock Exchange
Hochiminh Stock Exchange*



1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO

Name of organization: Cường Thuận IDICO Development Investment Corporation.

- Mã chứng khoán: CTI

Stock symbol: CTI

- Địa chỉ: Số 168, Khu phố An Bình, Phường Trần Biên, Thành phố Đồng Nai.

Address: 168, An Binh Quarter, Tran Bien Ward, Dong Nai City.

- Điện thoại liên hệ/Tel: 0251.6.291081 Fax: 0251.6.291082

- E-mail: info@cuongthuan.vn

- Người thực hiện công bố thông tin: Vũ Tiến Dũng.

The person responsible for disclosing information: Vu Tien Dung

- Chức vụ: Phụ trách quản trị, ủy quyền CBTT và Phó TGD

Position: In charge of governance, authorized to disclose information, and Deputy CEO

2. Nội dung thông tin công bố:

Content of information disclosure:

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 thông qua bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.
- Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.
- Resolution of the 2026 Extraordinary General Meeting of Shareholders adopted by written shareholder consultation.
- Vote Counting Minutes for Written Shareholder Consultation.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 22/10/2026 tại đường dẫn www.cuongthuan.vn

This information was published on the company's website on October 22, 2026, as in the link www.cuongthuan.vn

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết ĐHĐCĐ số: 02/NQ-ĐHĐCĐ/2026
- Biên bản số 545/BB-CTI.2026
- Tờ trình 808/2026/TTr-HĐQT

Attached documents:

- Resolution No.: 02/2026/NQ-ĐHĐCĐ/2026
- Minutes No.545/BB-CTI.2026
- Submission No. 808/2026/TTr-BOD

CÔNG TY CP ĐT PT CƯỜNG THUẬN IDICO
CUONG THUAN IDICO DEVELOPMENT INVESTMENT CORPORATION
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
CÔNG BỐ THÔNG TIN
PERSON AUTHORIZED TO DISCLOSE INFORMATION



Vũ Tiến Dũng

**CÔNG TY
CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ
PHÁT TRIỂN
CƯỜNG
THUẬN
IDICO**

Digitally signed by CÔNG TY
CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT
TRIỂN CƯỜNG THUẬN IDICO
DN: C=VN, S=ĐỒNG NAI, L=
Thành phố Biên Hòa, CN=
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
PHÁT TRIỂN CƯỜNG THUẬN
IDICO,
OID.0.9.2342.19200300.100.1.1
=MST:3600459834
Reason: I am the author of this
document
Location:
Date: 2026.10.22
15:33:34
+07'00'
Foxit PDF Reader Version:
2024.2.2

**CÔNG TY CP ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN
CƯỜNG THUẬN IDICO
CUONG THUAN IDICO
DEVELOPMENT INVESTMENT
CORPORATION**

-----o0o-----
Số/No.: 02/NQ- ĐHĐCĐ/2026

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness**

-----o0o-----

Đồng Nai, ngày 22 tháng 10 năm 2026
Dong Nai, October 22, 2026

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐTPT CƯỜNG THUẬN IDICO**
(Thông qua bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản)

**RESOLUTION
2026 EXTRAORDINARY GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
CUONG THUAN IDICO DEVELOPMENT INVESTMENT CORPORATION**
(Adopted by written shareholder consultation)

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ vào điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO.
- Căn cứ vào biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản ngày 22/10/2026 thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu Tư Phát triển Cường Thuận IDICO.
- Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, adopted by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020, effective from January 1, 2021, and its amending and supplementing documents;
- Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019, and its guiding, amending and supplementing documents;
- Pursuant to Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020, of the Government detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities, and its amending and supplementing documents;
- Pursuant to the Charter on Organization and Operation of CUONG THUAN IDICO DEVELOPMENT INVESTMENT CORPORATION;
- Pursuant to the Vote Counting Minutes for written shareholder consultation dated 22/10/2026 on matters falling within the authority of the General Meeting of Shareholders of CUONG THUAN IDICO DEVELOPMENT INVESTMENT CORPORATION.

QUYẾT NGHỊ RESOLVES:

Điều 1. Thông qua điều chỉnh ngành nghề kinh doanh như sau:

Article 1. To approve the amendment of the Company's business lines as follows:

1.1. Loại bỏ đối với các ngành nghề kinh doanh sau:

Removal of the Following Business Lines

STT	Ngành nghề kinh doanh
1.	(7120) Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Đăng kiểm xe cơ giới (Chỉ được hoạt động khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)
2.	(7912) Điều hành tua du lịch (Chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật)
3.	(4671) Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn xăng, dầu (chỉ hoạt động khi có giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật)
4.	(4730) Bán lẻ nhiên liệu động cơ Chi tiết: Bán lẻ xăng, dầu (chỉ hoạt động khi có giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật)
5.	(6390) Hoạt động cổng tìm kiếm web và các dịch vụ thông tin khác
6.	(7911) Đại lý lữ hành
7.	(7990) Hoạt động liên quan đến du lịch khác

No.

Business Line

(7120) Technical testing and analysis \nDetails: Motor vehicle inspection
1 (Operations are permitted only when all conditions prescribed by law are satisfied).

2 (7912) Tour operation services \n(Operations are permitted only when all business conditions prescribed by law are satisfied).

(4671) Wholesale of solid, liquid and gaseous fuels and related products
3 \nDetails: Wholesale of petrol and oil (Operations are permitted only upon obtaining a Certificate of Eligibility for Business Operations as prescribed by law).

(4730) Retail sale of motor fuels \nDetails: Retail sale of petrol and oil
4 (Operations are permitted only upon obtaining a Certificate of Eligibility for Business Operations as prescribed by law).

5 (6390) Web search portal activities and other information services

6 (7911) Travel agency activities

7 (7990) Other reservation service and related activities

1.2. Sửa đổi đối với các ngành nghề kinh doanh sau:

Amendment of the Following Business Lines

STT	Trước khi thay đổi	Sau khi thay đổi
1.	(6810) Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Kinh doanh bất động sản. (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật và thực hiện theo Điều 11 Luật Kinh doanh bất động sản Số 66/2014/QH13 ngày 25/11/2014)	(6810) Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Kinh doanh bất động sản. (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật và thực hiện theo Luật Kinh doanh bất động sản.
2.	(4312) Chuẩn bị mặt bằng.	(4312) Chuẩn bị mặt bằng Loại trừ: Dịch vụ nổ mìn.
3.	(4659) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác.	(4659) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. Loại trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc là và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải.
4.	(7310) Quảng cáo (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật)	(7310) Quảng cáo (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật) (trừ sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ cấm quảng cáo)
5.	(4649) Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ bán buôn dược phẩm).	(4649) Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Loại trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc là và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý,

STT	Trước khi thay đổi	Sau khi thay đổi
		được phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải.
6.	(5222) Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy (không hoạt động tại trụ sở) (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật)	(5222) Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy (không hoạt động tại trụ sở) (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật) Loại trừ: Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải; Dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng; dịch vụ thông tin điện tử hàng hải; Dịch vụ hoa tiêu hàng hải.
7.	(4291) Xây dựng công trình thủy	(4291) Xây dựng công trình thủy Loại trừ: Xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội.
8.	(4632) Bán buôn thực phẩm (trừ thịt động vật hoang dã trong danh mục cấm)	(4632) Bán buôn thực phẩm Loại trừ: thịt động vật hoang dã trong danh mục cấm; Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc là và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô

STT	Trước khi thay đổi	Sau khi thay đổi
		và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải.
9.	(5829) Xuất bản phần mềm	(5829) Xuất bản phần mềm (trừ xuất bản phẩm)
10.	(4651) Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	(4651) Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm Loại trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuộc là và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải.
11.	(4221) Xây dựng công trình điện	(4221) Xây dựng công trình điện Loại trừ: Xây dựng thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội.
12.	(4652) Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	(4652) Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông Loại trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuộc là và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải.

No. Before Amendment

1 (6810) Real estate business, including land use rights owned, used or leased by the owner or user.
Details: Real estate business

After Amendment

(6810) Real estate business, including land use rights owned, used or leased by the owner or user.
Details: Real estate business (operations

- (operations are permitted only when all statutory business conditions are satisfied and in accordance with Article 11 of the Law on Real Estate Business No. 66/2014/QH13 dated November 25, 2014).
- 2 (4312) Site preparation.
(4312) Site preparation.
Excluding: Blasting services.
- 3 (4659) Wholesale of other machinery, equipment and parts.
(4659) Wholesale of other machinery, equipment and parts.
Excluding the exercise of export, import and distribution rights in respect of goods on the list of goods for which foreign investors and foreign-invested economic organizations are not permitted to exercise such rights, including cigarettes and cigars, books, newspapers and magazines, recorded audiovisual products, precious metals and gemstones, pharmaceuticals, explosives, crude oil and processed oil, rice, cane sugar and beet sugar.
- 4 (7310) Advertising.
(Operations are permitted only when all statutory business conditions are satisfied.)
(7310) Advertising.
(Operations are permitted only when all statutory business conditions are satisfied.)
Excluding products, goods and services prohibited from advertising.
- 5 (4649) Wholesale of other household goods.
(Excluding wholesale of pharmaceuticals.)
(4649) Wholesale of other household goods.
Excluding the exercise of export, import and distribution rights in respect of goods on the list of goods for which foreign investors and foreign-invested economic organizations are not permitted to exercise such rights, including cigarettes and cigars, books, newspapers and magazines, recorded audiovisual products, precious metals and gemstones, pharmaceuticals, explosives, crude oil and processed oil, rice, cane sugar and beet sugar.
- 6 (5222) Service activities incidental to water transportation.
(Not conducted at the registered office; operations are permitted only when all statutory business conditions are satisfied.)
(5222) Service activities incidental to water transportation.
(Not conducted at the registered office; operations are permitted only when all statutory business conditions are satisfied.)
Excluding services for the establishment, operation, maintenance and upkeep of maritime aids to navigation, maritime waters, public maritime channels and shipping routes; surveying maritime

- waters, public maritime channels and shipping routes for the publication of Notices to Mariners; surveying, compiling and publishing nautical charts of maritime waters, seaports, maritime channels and shipping routes; compiling and publishing maritime safety documents and publications; maritime traffic regulation services to ensure safety in maritime waters and public maritime channels; maritime electronic information services; and maritime pilotage services.
- (4291) Construction of water engineering works.
Excluding the construction and operation of multipurpose hydropower projects and nuclear power projects of special socio-economic importance.
- (4632) Wholesale of food products.
Excluding wild animal meat on the prohibited list and the exercise of export, import and distribution rights in respect of goods on the list of goods for which foreign investors and foreign-invested economic organizations are not permitted to exercise such rights, including cigarettes and cigars, books, newspapers and magazines, recorded audiovisual products, precious metals and gemstones, pharmaceuticals, explosives, crude oil and processed oil, rice, cane sugar and beet sugar.
- (5829) Other software publishing (excluding the publication of publications).
(4651) Wholesale of computers, peripheral equipment and software.
Excluding the exercise of export, import and distribution rights in respect of goods on the list of goods for which foreign investors and foreign-invested economic organizations are not permitted to exercise such rights, including cigarettes and cigars, books, newspapers and magazines, recorded audiovisual products, precious metals and gemstones, pharmaceuticals, explosives, crude oil and processed oil, rice, cane sugar and beet sugar.
- (4221) Construction of electricity works.
Excluding the construction of multipurpose hydropower projects and nuclear power
- 7 (4291) Construction of water engineering works.
 - 8 (4632) Wholesale of food products.
(Excluding wild animal meat on the prohibited list.)
 - 9 (5829) Other software publishing.
 - 10 (4651) Wholesale of computers, peripheral equipment and software.
 - 11 (4221) Construction of electricity works.

projects of special socio-economic importance.

(4652) Wholesale of electronic and telecommunications equipment and components.

12 *(4652) Wholesale of electronic and telecommunications equipment and components.*

Excluding the exercise of export, import and distribution rights in respect of goods on the list of goods for which foreign investors and foreign-invested economic organizations are not permitted to exercise such rights, including cigarettes and cigars, books, newspapers and magazines, recorded audiovisual products, precious metals and gemstones, pharmaceuticals, explosives, crude oil and processed oil, rice, cane sugar and beet sugar.

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Tổng Giám đốc - Người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện:

- Triển khai thực hiện các thủ tục điều chỉnh ngành nghề kinh doanh theo các nội dung đã được thông qua;
- Giải trình các nội dung liên quan đến những ngành nghề sửa đổi theo yêu cầu của Cơ quan quản lý có thẩm quyền (nếu có);
- Trong trường hợp Cơ quan quản lý có thẩm quyền yêu cầu sửa đổi, bổ sung ngành nghề nêu trên, Đại hội đồng cổ đông giao Tổng Giám đốc điều chỉnh nội dung ngành nghề theo hướng dẫn của Cơ quan quản lý có thẩm quyền nhưng phải phù hợp mã ngành đã được thông qua;
- Báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất để điều chỉnh Điều lệ phù hợp với ngành nghề kinh doanh mới.

Article 2. The General Meeting of Shareholders authorizes the General Director, as the Company's legal representative, to:

- *Carry out the procedures for amending the Company's business lines in accordance with the approved contents;*
- *Provide explanations regarding matters related to the amended business lines at the request of the competent regulatory authorities (if any);*
- *In the event that the competent regulatory authorities request amendments or supplements to the above business lines, adjust the business line descriptions in accordance with the authorities' instructions, provided that such adjustments remain consistent with the approved business codes;*
- *Report to the next General Meeting of Shareholders on amendments to the Company's Charter to ensure consistency with the new business lines.*

Điều 3. Điều khoản thi hành:

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO thông qua bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

Article 3. Implementation

This Resolution shall take effect from the date of its approval by the General Meeting of Shareholders of CUONG THUAN IDICO DEVELOPMENT INVESTMENT CORPORATION through written shareholder consultation.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE GENERAL
MEETING OF SHAREHOLDERS
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS**



Trần Như Hoàng

Nơi nhận:

- Các TV. HĐQT
- Ban KS, Ban TGD
- Lưu HS, TKý HĐQT

Recipients:

- Members of the Board of Directors
- Board of Supervisors and Board of General Directors
- Archives; Secretary to the Board of Directors

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN
MINUTES OF VOTE COUNTING FOR WRITTEN SHAREHOLDER
CONSULTATION**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ vào điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO.
- Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, adopted by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020, effective from January 1, 2021, and its amendments and supplements;
- Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019, and its guiding documents, amendments and supplements;
- Pursuant to Government Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020, detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities, and its amendments and supplements;
- Pursuant to the Charter on Organization and Operation of Cuong Thuan IDICO Development Investment Corporation.

Hôm nay, vào lúc 09 giờ 00 phút ngày 22 tháng 10 năm 2026 tại Trụ sở chính Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO (Địa chỉ: Số 168 Khu Phố An Bình, Phường Trần Biên, TP Đồng Nai, Việt Nam), Hội đồng quản trị tiến hành kiểm phiếu biểu quyết nội dung sau:

Today, at 09:00 a.m. on October 22, 2026, at the head office of Cuong Thuan IDICO Development Investment Corporation (Address: No. 168, An Binh Quarter, Tran Bien Ward, Dong Nai City, Vietnam), the Board of Directors conducted the vote counting for the following matter:

I. THÔNG TIN CÔNG TY

Tên công ty: CTCP Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO

Địa chỉ trụ sở chính: Số 168 Khu Phố An Bình , Phường Trần Biên, TP Đồng Nai, Việt Nam

Mã số doanh nghiệp: 3600459834

II. COMPANY INFORMATION

Company name: Cuong Thuan IDICO Development Investment Corporation Head office address: No. 168, An Binh Quarter, Tran Bien Ward, Dong Nai City, Vietnam Enterprise Registration No.: 3600459834

III. THÀNH PHẦN BAN KIỂM PHIẾU

Thành phần Ban Kiểm phiếu gồm có:

1. Ông Trần Như Hoàng - Chủ tịch HĐQT - Trưởng Ban
2. Ông Vũ Tiến Dũng - Thành viên HĐQT – Thành viên

Thành phần Ban Giám sát gồm có:

1. Ông Phạm Thanh Quảng - P.TGD - Trưởng Ban
2. Bà Nguyễn Thị Phương Thúc – Thành viên BKS - Thành viên

IV. VOTE COUNTING COMMITTEE MEMBERS

The Vote Counting Committee consists of:

1. Mr. Tran Nhu Hoang – Chairman of the Board of Directors – Head of the Committee

V. Mr. Vu Tien Dung – Member of the Board of Directors – Member

The Supervisory Committee consists of:

1. Mr. Pham Thanh Quang – Deputy General Director – Head of the Committee
2. Ms. Nguyen Thi Phuong Thuc – Member of the Board of Supervisors – Member

VI. MỤC ĐÍCH VÀ NỘI DUNG LẤY Ý KIẾN

Mục đích:

Thông qua quyết định thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

Nội dung:

Điều chỉnh ngành nghề kinh doanh của Công ty và uỷ quyền cho Tổng Giám đốc thực hiện, quyết định các vấn đề cụ thể phát sinh thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông trong quá trình thực hiện các công việc được Đại hội đồng cổ đông thông qua (Chi tiết theo tờ trình số 808/2026/TTr-HĐQT ngày 09/10/2026).

VII. PURPOSE AND MATTERS FOR SHAREHOLDER CONSULTATION

Purpose:

To obtain shareholders' written approval of matters falling within the authority of the General Meeting of Shareholders.

Matters for consultation:

To amend the Company's business lines and authorize the General Director to implement and decide on specific matters arising within the authority of the General Meeting of Shareholders during the implementation of the matters

approved by the General Meeting of Shareholders (Details are set out in Proposal No. 808/2026/TTr-HĐQT dated October 9, 2026).

VIII. KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU

Căn cứ danh sách cổ đông chốt tại ngày đăng ký cuối cùng 28/09/2026, số lượng cổ đông có quyền biểu quyết là 4.208 cổ đông (tương ứng 4.208 tờ phiếu lấy ý kiến phát ra), đại diện cho 69.299.861 phiếu biểu quyết có quyền biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty là 96 tờ phiếu (Đính kèm danh sách cổ đông tham gia biểu quyết), bao gồm:

+ Số tờ phiếu lấy ý kiến hợp lệ: 96 tờ phiếu, đại diện cho 43.028.085 phiếu biểu quyết. Trong đó:

Biểu quyết	Số phiếu biểu quyết (phiếu)	Tỷ lệ % tương ứng trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (%)
Tán thành	43.028.085	62,09
Không tán thành	0	0
Không có ý kiến	0	0

+ Số tờ phiếu lấy ý kiến không hợp lệ: 0 tờ phiếu, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết

IX. VOTE COUNTING RESULTS

Based on the list of shareholders as of the record date of September 28, 2026, the total number of shareholders entitled to vote was 4.208 shareholders (corresponding to 4.208 voting ballots issued), representing 69.299.861 votes entitled to be cast.

The total number of voting ballots received by the Company was 96 ballots (attached is the list of shareholders participating in the voting), including:

+ Number of valid voting ballots: 96 ballots, representing 43.028.085 votes, of which:

Voting option	Number of votes	Percentage of total voting shares (%)
In favor	43.028.085	62,09
Against	0	0
No opinion	0	0

+ Number of invalid voting ballots: 0 ballots, representing 0 votes.

X. Vấn đề được thông qua:

Căn cứ kết quả kiểm phiếu tại Mục IV, Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO đã thông qua nội dung sau:

Thông qua việc điều chỉnh ngành nghề kinh doanh của Công ty và uỷ quyền cho Tổng Giám đốc thực hiện, quyết định các vấn đề cụ thể phát sinh thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông trong quá trình thực hiện các công việc được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Tỷ lệ thông qua là 62,09% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

V. MATTER APPROVED:

Based on the vote counting results set out in Section IV, the General Meeting of Shareholders of CUONG THUAN IDICO DEVELOPMENT INVESTMENT CORPORATION has approved the following matter:

Approval of the amendment to the Company'' business lines and authorization for the General Director to implement and decide on specific matters arising within the authority of the General Meeting of Shareholders during the implementation of matters approved by the General Meeting of Shareholders. The approval rate was 62,09% of the total voting shares.

Biên bản này được lập và hoàn tất vào lúc 11 giờ 30 phút ngày 22 tháng 10 năm 2026, được tất cả thành viên Ban Kiểm phiếu thống nhất ký tên xác nhận. Ban kiểm phiếu sẽ bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu biểu quyết cho Hội đồng quản trị Công ty.

This Minutes was prepared and completed at 11:30 a.m. on October 22, 2026, and unanimously signed by all members of the Vote Counting Committee for confirmation. The Vote Counting Committee shall hand over these Vote Counting Minutes and all voting ballots to the Company'' Board of Directors.

TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU
HEAD OF THE VOTE COUNTING
COMMITTEE

Tên/ Name: Trần Như Hoàng



Chủ tịch HĐQT/ BOD Chairman

THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU
MEMBER OF THE VOTE COUNTING
COMMITTEE

Tên/ Name: Vũ Tiến Dũng

TV HĐQT/ Member of BOD

TRƯỞNG BAN GIÁM SÁT
HEAD OF THE SUPERVISORY
COMMITTEE

Tên/ Name: Phạm Thanh Quảng

PTGD/ Deputy General Director

THÀNH VIÊN BAN GIÁM SÁT
MEMBER OF THE SUPERVISORY
COMMITTEE

Tên/ Name: Nguyễn Thị Phương Thúc

TV BKS/ Member of BOS

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG THAM GIA BIỂU QUYẾT
CTCP ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CƯỜNG THUẬN IDICO
LIST OF SHAREHOLDERS PARTICIPATING IN THE VOTING

CUONG THUAN IDICO DEVELOPMENT INVESTMENT CORPORATION

(Đính kèm biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản ngày 22/10/2026)
 (Attached to the Vote Counting Minutes for Written Shareholder Consultation dated October 22, 2026)

STT No.	Cổ đông Shareholder	Phương thức gửi biểu quyết Voting Submission Method
1	Trí Thị Thủy	Gửi thư/ By Mail
2	LÊ TRÍ MINH	Gửi thư/ By Mail
3	Vũ Thị Mỹ Hạnh	Gửi thư/ By Mail
4	Nguyễn Hoàng Linh	Gửi thư/ By Mail
5	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Gửi thư/ By Mail
6	Huỳnh Tấn Nam	Gửi thư/ By Mail
7	NGUYỄN DUY TÂN	Gửi thư/ By Mail
8	NGUYỄN LÊ HẢI	Gửi thư/ By Mail
9	Nguyễn Tiến Đạt	Gửi thư/ By Mail
10	LÊ VĂN BÌNH	Gửi thư/ By Mail
11	Nguyễn Khúc Mai Trang	Gửi thư/ By Mail
12	PHAN VĂN NHÂN	Gửi thư/ By Mail
13	Trịnh Anh Pháp	Gửi thư/ By Mail
14	NGUYỄN VĂN NAM	Gửi thư/ By Mail
15	NGUYỄN THỊ NAM	Gửi thư/ By Mail
16	Nguyễn Thị Bích Liễu	Gửi thư/ By Mail
17	Trần Ngân Hoàng	Gửi thư/ By Mail
18	LƯƠNG VIỆT CƯỜNG	Gửi thư/ By Mail
19	Nguyễn Ngọc Tiến	Gửi thư/ By Mail
20	Nguyễn Văn Đạt	Gửi thư/ By Mail

21	Vương Đắc Cường	Gửi thư/ By Mail
22	LÊ THỊ THẢO	Gửi thư/ By Mail
23	Nguyễn Thị Kim Hồng	Gửi thư/ By Mail
24	Phạm Quốc Doanh	Gửi thư/ By Mail
25	Ngô Thị Tường Vi	Gửi thư/ By Mail
26	PHẠM NGỌC QUẾ	Gửi thư/ By Mail
27	Nguyễn Giang Nhi	Gửi thư/ By Mail
28	Nguyễn Thị Mai Hương	Gửi thư/ By Mail
29	TRẦN THỊ KIM HỒNG	Gửi thư/ By Mail
30	Đặng Xuân Thiều	Gửi thư/ By Mail
31	Lê Minh Trang	Gửi thư/ By Mail
32	Trần Tiến Chương	Gửi thư/ By Mail
33	ĐỖ ĐÌNH KHOÁT	Gửi thư/ By Mail
34	NGUYỄN DANH VỆ	Gửi thư/ By Mail
35	Nguyễn minh thắng	Gửi thư/ By Mail
36	LÊ VĂN KHƯƠNG	Gửi thư/ By Mail
37	Trần Thị Thanh Thanh	Gửi thư/ By Mail
38	Trần Thị Huyền Trang	Gửi thư/ By Mail
39	HOÀNG VĂN NAM	Gửi thư/ By Mail
40	ĐỖ CAO THIÊN VŨ	Gửi thư/ By Mail
41	NGUYỄN BẢO NGỌC	Gửi thư/ By Mail
42	DƯƠNG QUỐC LÂM	Gửi thư/ By Mail
43	Nguyễn Thu Huyền	Gửi thư/ By Mail
44	Hồ Thị Hồng Ánh	Gửi thư/ By Mail
45	Nguyễn Việt Hà	Gửi thư/ By Mail
46	ĐINH THÀNH TRUNG	Gửi thư/ By Mail
47	BÙI QUANG HIẾU	Gửi thư/ By Mail

48	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG HÀ	Gửi thư/ By Mail
49	NGUYỄN HỮU DUY	Gửi thư/ By Mail
50	TỔNG CÔNG TY IDICO --CTCP	Gửi thư/ By Mail
51	NGUYỄN THANH TUẤN	Gửi thư/ By Mail
52	NGUYỄN THỊ HỒNG CÚC	Gửi thư/ By Mail
53	Nguyễn Minh Nhân	Gửi thư/ By Mail
54	Nguyễn Minh Nhựt	Gửi thư/ By Mail
55	PHẠM THỊ BÍCH NGỌC	Gửi thư/ By Mail
56	Nguyễn Đức Minh	Gửi thư/ By Mail
57	PHẠM MINH LONG	Gửi thư/ By Mail
58	Nguyễn Xuân Quang	Gửi thư/ By Mail
59	Phạm Minh Tân	Gửi thư/ By Mail
60	Nguyễn Văn Thuận	Gửi thư/ By Mail
61	NGUYỄN THỊ MỊ	Gửi thư/ By Mail
62	Nguyễn Xuân Hòa	Gửi thư/ By Mail
63	Trần Như Hoàng	Gửi thư/ By Mail
64	Trần Thị Huyền Trang	Gửi thư/ By Mail
65	NGUYỄN HÒA BÌNH	Gửi thư/ By Mail
66	Nguyễn Xuân Quảng	Gửi thư/ By Mail
67	Nguyễn Xuân Cường	Gửi thư/ By Mail
68	Vũ Mạnh Cường	Gửi thư/ By Mail
69	Phạm Minh Long	Gửi thư/ By Mail
70	Trần Như Hoàng	Gửi thư/ By Mail
71	Nguyễn Văn Khang	Gửi thư/ By Mail
72	Nguyễn Thị Kim Thanh	Gửi thư/ By Mail
73	Ngô Thị Hồng Xuyên	Gửi thư/ By Mail
74	HOÀNG NGỌC KHÁNH VY	Gửi thư/ By Mail

75	Lê Thị Kim Anh	Gửi thư/ By Mail
76	Nguyễn Thị Vân	Gửi thư/ By Mail
77	LÊ THỊ NGỌC ANH	Gửi thư/ By Mail
78	ĐỖ HÙNG THÂN	Gửi thư/ By Mail
79	PHẠM THỊ HẢI YẾN	Gửi thư/ By Mail
80	Phạm Mai Thu	Gửi thư/ By Mail
81	VŨ TIẾN DŨNG	Gửi thư/ By Mail
82	Vũ Đình Nhị	Gửi thư/ By Mail
83	NGUYỄN THỊ LÝ	Gửi thư/ By Mail
84	Nguyễn Xuân Hòa	Gửi thư/ By Mail
85	Ngô Phi Dũng	Gửi thư/ By Mail
86	Đới Hùng Cường	Gửi thư/ By Mail
87	Lưu Thị Hằng	Gửi thư/ By Mail
88	Phạm Thị Bích Ngọc	Gửi thư/ By Mail
89	NGUYỄN ĐỨC MINH	Gửi thư/ By Mail
90	Phạm Thị Ánh Tuyết	Gửi thư/ By Mail
91	Đầu Văn Dương	Gửi thư/ By Mail
92	Lê Xuân Thiết	Gửi thư/ By Mail
93	Đầu Văn Dương	Gửi thư/ By Mail
94	Nguyễn Văn Năm	Gửi thư/ By Mail
95	Vũ Đăng Khoa	Gửi thư/ By Mail
96	Nguyễn Ngọc Hưng	Gửi thư// By Mail



**CÔNG TY CP ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN
CƯỜNG THUẬN IDICO
CUONG THUAN IDICO
DEVELOPMENT INVESTMENT
CORPORATION**

Số/No.: 808 /2026/TTr-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness**

Đồng Nai, ngày 09 tháng 10 năm 2026
Dong Nai, October 9, 2026

**TỜ TRÌNH
SUBMISSION**

*(Về việc điều chỉnh ngành nghề kinh doanh của Công ty)
(Regarding the Adjustment of the Company's Business Lines)*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO

To: *The General Meeting of Shareholders of Cuong Thuan IDICO Development Investment Corporation*

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11/12/2025 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025);
- Căn cứ Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/03/2026 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;
- Căn cứ Công văn số 612/UBCK-PTTT ngày 08/02/2022 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về hồ sơ thông báo tỷ lệ SHNN tối đa của Công ty CP Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO;
- Căn cứ tình hình hoạt động thực tế của Công ty CP Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO.
- Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020, and its amendments and supplements;
- Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019, and its amendments and supplements;

- Pursuant to the Law on Investment No. 143/2025/QH15 dated December 11, 2025, and its amendments and supplements;
- Pursuant to Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020, detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities, as amended and supplemented by Decree No. 245/2025/ND-CP dated September 11, 2025;
- Pursuant to Decree No. 96/2026/ND-CP dated March 31, 2026, detailing and guiding the implementation of a number of articles of the Law on Investment;
- Pursuant to Official Letter No. 612/UBCK-PTTT dated February 8, 2022, issued by the State Securities Commission regarding the dossier for notification of the maximum foreign ownership ratio of Cuong Thuan IDICO Development Investment Corporation;
- Pursuant to the Charter of Cuong Thuan IDICO Development Investment Corporation;
- Based on the actual business operations of Cuong Thuan IDICO Development Investment Corporation.

Trên cơ sở Công văn số 612/UBCK-PTTT ngày 08/02/2022 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài (SHNN) tối đa của Công ty CP Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO (Cường Thuận IDICO/Công ty), một số ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty hiện đang hạn chế tiếp cận đối với nhà đầu tư nước ngoài. Trong bối cảnh thị trường chứng khoán Việt Nam đã chính thức được nâng hạng, việc hạn chế nhà đầu tư nước ngoài tiếp cận cổ phiếu CTI sẽ có tác động không nhỏ đến mức độ hấp dẫn, uy tín của Công ty, quyền lợi của nhà đầu tư. Mặt khác, một số ngành nghề thuộc danh mục ngành nghề hạn chế tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài thực tế không hoạt động tại Công ty. Do đó, Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua việc điều chỉnh ngành nghề kinh doanh của Công ty như sau:

Based on Official Letter No. 612/UBCK-PTTT dated February 8, 2022, issued by the State Securities Commission regarding the dossier for notification of the maximum foreign ownership ratio of Cuong Thuan IDICO Development Investment Corporation (Cuong Thuan IDICO/the Company), certain business lines registered by the Company are currently subject to restrictions on foreign investors' market access.

In the context of Vietnam's stock market having officially been upgraded, restricting foreign investors' access to CTI shares may significantly affect the Company's attractiveness and reputation, as well as investors' interests. Furthermore, certain business lines on the list of sectors subject to market access restrictions for foreign investors are not actually conducted by the Company.

Therefore, the Board of Directors (BOD) respectfully submits to the General Meeting of Shareholders (GMS) for approval the adjustment of the Company's business lines as follows:

1. Loại bỏ các ngành nghề kinh doanh sau:

Removal of the Following Business Lines

STT	Ngành nghề kinh doanh	Quy định hạn chế sở hữu nước ngoài
1.	(7120) Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Đăng kiểm xe cơ giới (Chỉ được hoạt động khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	Điểm 20 mục A Phụ lục I Nghị định số 96/2026/NĐ-CP; Điểm a Khoản 2 Điều 8 Luật Đầu tư số 143/2025/QH15; Điểm c Khoản 1 Điều 139 Nghị định 155/2020/NĐ-CP
2.	(7912) Điều hành tua du lịch (Chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật)	Điểm 23 mục A Phụ lục I Nghị định số 96/2026/NĐ-CP; Điểm a Khoản 2 Điều 8 Luật Đầu tư số 143/2025/QH15; Điểm c Khoản 1 Điều 139 Nghị định 155/2020/NĐ-CP
3.	(4671) Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn xăng, dầu (chỉ hoạt động khi có giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật)	Điểm 15 mục A Phụ lục I Nghị định số 96/2026/NĐ-CP; Điểm a Khoản 2 Điều 8 Luật Đầu tư số 143/2025/QH15; Điểm c Khoản 1 Điều 139 Nghị định 155/2020/NĐ-CP
4.	(4730) Bán lẻ nhiên liệu động cơ Chi tiết: Bán lẻ xăng, dầu (chỉ hoạt động khi có giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật)	Điểm 15 mục A Phụ lục I Nghị định số 96/2026/NĐ-CP; Điểm a Khoản 2 Điều 8 Luật Đầu tư số 143/2025/QH15; Điểm c Khoản 1 Điều 139 Nghị định 155/2020/NĐ-CP
5.	(6390) Hoạt động công tìm kiếm web và các dịch vụ thông tin khác	Điểm 2 mục A phụ lục I Nghị định 96/2026/NĐ-CP; Điểm b Khoản 2 Điều 8 Luật Đầu tư số 143/2025/QH15; Điểm c Khoản 1 Điều 139 Nghị định 155/2020/NĐ-CP
6.	(7911) Đại lý lữ hành	Điểm 23 mục A Phụ lục I Nghị định số 96/2026/NĐ-CP; Điểm a Khoản 2 Điều 8 Luật Đầu tư số 143/2025/QH15; Điểm c Khoản 1 Điều 139 Nghị định 155/2020/NĐ-CP
7.	(7990) Hoạt động liên quan đến du lịch khác	Điểm 23 mục A Phụ lục I Nghị định số 96/2026/NĐ-CP; Điểm a Khoản 2 Điều 8 Luật Đầu tư số 143/2025/QH15; Điểm c Khoản 1 Điều 139 Nghị định 155/2020/NĐ-CP

No.	Business Line	Foreign Ownership Restrictions
	(7120) Technical testing and analysis	Point 20, Section A, Appendix I of Decree No. 96/2026/ND-CP;
1	Details: Motor vehicle inspection (permitted only when all statutory conditions are satisfied).	Point a, Clause 2, Article 8 of the Law on Investment No. 143/2025/QH15;
		Point c, Clause 1, Article 139 of Decree No. 155/2020/ND-CP.
	(7912) Tour operation services	Point 23, Section A, Appendix I of Decree No. 96/2026/ND-CP;
2	(Permitted only when all business conditions prescribed by law are satisfied.)	Point a, Clause 2, Article 8 of the Law on Investment No. 143/2025/QH15;
		Point c, Clause 1, Article 139 of Decree No. 155/2020/ND-CP.
	(4671) Wholesale of solid, liquid and gaseous fuels and related products	Point 15, Section A, Appendix I of Decree No. 96/2026/ND-CP;
3	Details: Wholesale of petrol and oil (permitted only upon obtaining a Certificate of Eligibility for Petroleum Trading as prescribed by law).	Point a, Clause 2, Article 8 of the Law on Investment No. 143/2025/QH15;
		Point c, Clause 1, Article 139 of Decree No. 155/2020/ND-CP.
	(4730) Retail sale of automotive fuel	Point 15, Section A, Appendix I of Decree No. 96/2026/ND-CP;
4	Details: Retail sale of petrol and oil (permitted only upon obtaining a Certificate of Eligibility for Petroleum Trading as prescribed by law).	Point a, Clause 2, Article 8 of the Law on Investment No. 143/2025/QH15;
		Point c, Clause 1, Article 139 of Decree No. 155/2020/ND-CP.
	(6390) Web portal activities and other information service activities	Point 2, Section A, Appendix I of Decree No. 96/2026/ND-CP;
5		Point b, Clause 2, Article 8 of the Law on Investment No. 143/2025/QH15;
		Point c, Clause 1, Article 139 of Decree No. 155/2020/ND-CP.
	(7911) Travel agency activities	Point 23, Section A, Appendix I of Decree No. 96/2026/ND-CP;
6		Point a, Clause 2, Article 8 of the Law on Investment No. 143/2025/QH15;
		Point c, Clause 1, Article 139 of Decree No. 155/2020/ND-CP.
	(7990) Other tourism-related activities	Point 23, Section A, Appendix I of Decree No. 96/2026/ND-CP;
7		Point a, Clause 2, Article 8 of the Law on Investment No. 143/2025/QH15;
		Point c, Clause 1, Article 139 of Decree No. 155/2020/ND-CP.

2. Sửa đổi các ngành nghề kinh doanh sau:***Amendment of the Following Business Lines***

STT	Trước khi thay đổi	Sau khi thay đổi
1.	(6810) Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Kinh doanh bất động sản. (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật và thực hiện theo Điều 11 Luật Kinh doanh bất động sản Số 66/2014/QH13 ngày 25/11/2014)	(6810) Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Kinh doanh bất động sản. (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật và thực hiện theo Luật Kinh doanh bất động sản.
2.	(4312) Chuẩn bị mặt bằng.	(4312) Chuẩn bị mặt bằng Loại trừ: Dịch vụ nổ mìn.
3.	(4659) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác.	(4659) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. Loại trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải.
4.	(7310) Quảng cáo (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật)	(7310) Quảng cáo (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật) (trừ sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ cấm quảng cáo)
5.	(4649) Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ bán buôn dược phẩm).	(4649) Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Loại trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải.
6.	(5222) Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	(5222) Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy

STT	Trước khi thay đổi	Sau khi thay đổi
	(không hoạt động tại trụ sở) (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật)	(không hoạt động tại trụ sở) (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật) Loại trừ: Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải; Dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng; dịch vụ thông tin điện tử hàng hải; Dịch vụ hoa tiêu hàng hải.
7.	(4291) Xây dựng công trình thủy	(4291) Xây dựng công trình thủy Loại trừ: Xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội.
8.	(4632) Bán buôn thực phẩm (trừ thịt động vật hoang dã trong danh mục cấm)	(4632) Bán buôn thực phẩm Loại trừ: thịt động vật hoang dã trong danh mục cấm; Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc là và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải.
9.	(5829) Xuất bản phần mềm	(5829) Xuất bản phần mềm (trừ xuất bản phẩm)
10.	(4651) Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	(4651) Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm Loại trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối:

STT	Trước khi thay đổi	Sau khi thay đổi
		Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải.
11.	(4221) Xây dựng công trình điện	(4221) Xây dựng công trình điện Loại trừ: Xây dựng thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội.
12.	(4652) Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	(4652) Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông Loại trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải.

No. Before Amendment

- 1 (6810) Real estate business, including land use rights owned, used or leased by the owner or user.
Details: Real estate business (operations are permitted only when all statutory business conditions are satisfied and in accordance with Article 11 of the Law on Real Estate Business No. 66/2014/QH13 dated November 25, 2014).

- 2 (4312) Site preparation.

- 3 (4659) Wholesale of other machinery, equipment and parts.

After Amendment

- (6810) Real estate business, including land use rights owned, used or leased by the owner or user.
Details: Real estate business (operations are permitted only when all statutory business conditions are satisfied and in accordance with the Law on Real Estate Business).

- (4312) Site preparation.
Excluding: Blasting services.
(4659) Wholesale of other machinery, equipment and parts.
Excluding the exercise of export, import and distribution rights in respect of goods on the list of goods for which foreign investors and foreign-invested economic organizations are not permitted to exercise such rights, including cigarettes and cigars, books, newspapers and magazines, recorded audiovisual products, precious metals and gemstones, pharmaceuticals, explosives, crude oil and processed oil, rice, cane sugar and beet sugar.

11/8/2019 12:12:10

- 4 (7310) Advertising.
(Operations are permitted only when all statutory business conditions are satisfied.)
- 5 (4649) Wholesale of other household goods.
(Excluding wholesale of pharmaceuticals.)
- 6 (5222) Service activities incidental to water transportation.
(Not conducted at the registered office; operations are permitted only when all statutory business conditions are satisfied.)
- 7 (4291) Construction of water engineering works.
- 8 (4632) Wholesale of food products.
(Excluding wild animal meat on the prohibited list.)
- (7310) Advertising.
(Operations are permitted only when all statutory business conditions are satisfied.)
Excluding products, goods and services prohibited from advertising.
- (4649) Wholesale of other household goods.
Excluding the exercise of export, import and distribution rights in respect of goods on the list of goods for which foreign investors and foreign-invested economic organizations are not permitted to exercise such rights, including cigarettes and cigars, books, newspapers and magazines, recorded audiovisual products, precious metals and gemstones, pharmaceuticals, explosives, crude oil and processed oil, rice, cane sugar and beet sugar.
- (5222) Service activities incidental to water transportation.
(Not conducted at the registered office; operations are permitted only when all statutory business conditions are satisfied.)
Excluding services for the establishment, operation, maintenance and upkeep of maritime aids to navigation, maritime waters, public maritime channels and shipping routes; surveying maritime waters, public maritime channels and shipping routes for the publication of Notices to Mariners; surveying, compiling and publishing nautical charts of maritime waters, seaports, maritime channels and shipping routes; compiling and publishing maritime safety documents and publications; maritime traffic regulation services to ensure safety in maritime waters and public maritime channels; maritime electronic information services; and maritime pilotage services.
- (4291) Construction of water engineering works.
Excluding the construction and operation of multipurpose hydropower projects and nuclear power projects of special socio-economic importance.
- (4632) Wholesale of food products.
Excluding wild animal meat on the prohibited list and the exercise of export, import and distribution rights in respect of goods on the list of goods for which foreign investors and foreign-invested economic organizations are not permitted to exercise such rights, including cigarettes and cigars, books, newspapers and magazines, recorded audiovisual products,

- 9 (5829) *Other software publishing.*
precious metals and gemstones, pharmaceuticals, explosives, crude oil and processed oil, rice, cane sugar and beet sugar.
 (5829) *Other software publishing (excluding the publication of publications).*
 (4651) *Wholesale of computers, peripheral equipment and software.*
Excluding the exercise of export, import and distribution rights in respect of goods on the list of goods for which foreign investors and foreign-invested economic organizations are not permitted to exercise such rights, including cigarettes and cigars, books, newspapers and magazines, recorded audiovisual products, precious metals and gemstones, pharmaceuticals, explosives, crude oil and processed oil, rice, cane sugar and beet sugar.
- 10 (4651) *Wholesale of computers, peripheral equipment and software.*
(4221) Construction of electricity works.
Excluding the construction of multipurpose hydropower projects and nuclear power projects of special socio-economic importance.
 (4652) *Wholesale of electronic and telecommunications equipment and components.*
Excluding the exercise of export, import and distribution rights in respect of goods on the list of goods for which foreign investors and foreign-invested economic organizations are not permitted to exercise such rights, including cigarettes and cigars, books, newspapers and magazines, recorded audiovisual products, precious metals and gemstones, pharmaceuticals, explosives, crude oil and processed oil, rice, cane sugar and beet sugar.
- 11 (4221) *Construction of electricity works.*
(4652) Wholesale of electronic and telecommunications equipment and components.
- 12 (4652) *Wholesale of electronic and telecommunications equipment and components.*

3. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông giao Tổng Giám đốc - Người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện các nội dung sau:

- Triển khai thực hiện các thủ tục điều chỉnh ngành nghề kinh doanh theo các nội dung trên;
- Giải trình các nội dung liên quan đến những ngành nghề sửa đổi theo yêu cầu của Cơ quan quản lý có thẩm quyền (nếu có);
- Trong trường hợp Cơ quan quản lý có thẩm quyền yêu cầu sửa đổi, bổ sung ngành nghề nêu trên, Đại hội đồng cổ đông giao Tổng Giám đốc điều chỉnh nội dung ngành nghề theo hướng dẫn của Cơ quan quản lý có thẩm quyền nhưng phải phù hợp mã ngành đã được thông qua;
- Báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất để điều chỉnh Điều lệ phù hợp với ngành nghề kinh doanh mới.

- The Board of Directors respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for approval the authorization of the General Director, as the Company's legal representative, to carry out the following matters:
- Implement the procedures for amending the Company's business lines in accordance with the above contents;
- Provide explanations regarding matters related to the amended business lines at the request of the competent regulatory authorities (if any);
- In the event that the competent regulatory authorities request amendments to or supplements to the above business lines, the General Meeting of Shareholders authorizes the General Director to revise the business line descriptions in accordance with the guidance of the competent regulatory authorities, provided that such revisions remain consistent with the approved business line codes;
- Report to the next General Meeting of Shareholders for consideration of amendments to the Company's Charter to reflect the updated business lines.

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét và biểu quyết thông qua các nội dung nêu trên.

The Board of Directors respectfully submits the above matters to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval by voting.

Trân trọng!

Respectfully submitted!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT, NQTCT.

Recipients:

- As above;
- Filed: Administration, Board of Directors, Corporate Governance.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
FOR AND ON BEHALF OF THE BOARD OF
DIRECTORS
CHỦ TỊCH HĐQT
CHAIRMAN OF THE BOARD OF
DIRECTORS



Trần Như Hoàng